

Số: 49/2018/QĐST- HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Việt H**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 1, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn A, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Việt H và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là Nguyễn Phương L, sinh ngày 02/3/2011 cho anh Nguyễn Việt H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung là Nguyễn Việt Khôi N, sinh ngày 09/11/2013 cho chị Nguyễn Thị N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Nguyễn Việt H và chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi

con chung cho nhau (do hiện tại không ai có yêu cầu) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Việt H và chị Nguyễn Thị N tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Anh Nguyễn Việt H và chị Nguyễn Thị N cùng xác nhận quá trình chung sống không có vay nợ chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Việt H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N⁰ 0005074 ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh Nguyễn Việt H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Nguyễn Việt H đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thị N không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADSTP Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- UBND xã An Khang, Tp Tuyên Quang;
- UBND xã An Tường, Tp Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Đào Thị Thu Thủy